TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2021/HSST
Ngày: 20-7-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh;

Bà Lường Thị Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/HSST ngày 16-6-2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2021/HSST- QĐ, ngày 09-7-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L; tên gọi khác: Nguyễn Văn L1; sinh năm: 1989; tại huyện Nậm Nhùn (trước là huyện Sìn Hồ), tỉnh Lai Châu; nơi ĐKNKTT (đến năm 2018): Bản C (trước là bản P), xã L, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nơi thường xuyên sinh sống: Bản P, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ hộc vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn K sinh năm 1953; con bà: Lường Thị T (đã chết); bị cáo có vợ: Vàng Thị T (đã ly hôn) và 01 con, 13 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2008 bị Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về Tội Trộm cắp tài sản; năm 2010 bị Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về Tội Trộm cắp tài sản và 09 (chín) tháng tù, về Tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 33 (ba mươi ba) tháng tù; ngày 06/3/2015 bị Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 (ba) năm tù về Tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 07-4-2021, đến nay có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Lường Văn Q; sinh năm: 1985; địa chỉ: Bản C, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn D; sinh năm:

1985; địa chỉ: Bản M, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ trưa ngày 07-4-2021, Nguyễn Văn L một mình điều khiển xe máy, BKS: 26K2 - 3876, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, đi qua khu vực lán nương của gia đình anh Cà Văn D; trú tại: Bản M, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Thấy trong lán nương có nhiều gia súc, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nguyễn Văn L dừng xe và bắt trộm được 03 ngan cho vào 01 bao tải dứa màu cam. Khi đang chuẩn bị mang tài sản vừa trộm cắp được đi tiêu thụ thì bị anh Cà Văn D phát hiện, bắt quả tang. Đồng thời anh Cà Văn D trình báo Công an xã Chiềng Ngàm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để làm rõ vụ việc. Vật chứng thu giữ gồm: 03 con ngan được đựng trong bao tải dứa và 01 chiếc xe máy xe máy, BKS: 26K2 - 3876, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS.

Mở rộng điều tra Nguyễn Văn L khai nhận: Chiều ngày 19-3-2021, Nguyễn Văn L bắt xe khách từ xã MK, huyện Thuận Châu ra ngã ba xã TL, huyện Thuận Châu để tìm việc làm. Tiếp đó, L đón buýt lên thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 20-3-2021, Nguyễn Văn L đi bộ một mình từ Công viên thị trấn Thuận Châu xuống xã TM, huyện Thuận Châu mục đích để tìm trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Lường Văn Q; địa chỉ: Bản C, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La nhìn thấy 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 - 3876 đang dựng ở dưới gầm sàn, quan sát không có ai trông coi, Nguyễn Văn L đi vào gầm sàn nhà anh Lường Văn Q và dắt xe đi ra ngoài QL6A, được khoảng 60 mét thì Nguyễn Văn L giật hai dây nối giữa ổ khóa và dây nguồn nối lại với nhau thì khởi động được máy. Nguyễn Văn L điều khiển xe máy đi về hướng xã TL, huyện Thuận Châu, đến khu vực cầu Suối Muội thuộc khu vực Bản B2, xã TM, huyện Thuận Châu dừng xe, dùng tô vít và kìm có sẵn tháo biển số xe, yếm xe rồi vứt tất cả (tô vít, kìm, biển số xe, yếm xe) xuống suối. Sau đó Nguyễn Văn L điều khiển xe về nhà ở Bản P, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sau khi trộm được xe máy được khoảng 7- 8 ngày, Nguyễn Văn L đã đi mua 01 chiếc biển kiểm sát: 23H8 - 9750 tại 01 cửa hàng thu mua phế liệu ở gần Trạm xăng số 1 xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lắp vào chiếc xe máy đã trộm để đi lại. Đến ngày 07-4-2021 Nguyễn Văn L dùng chiếc xe máy trên đi trộm cắp tài sản của anh Cà Văn D thì bị phát hiện và bắt quả tang giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Nguyễn Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên.

Ngày 20-5-2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường.

Ngày 09-4-2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã Yêu cầu định giá tài sản số: 11YC đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận

Châu định giá đối với: 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 - 3876, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu trắng - xanh, đã qua sử dụng và 03 con ngan tổng khối lượng: 11 kg.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 65/KL - HĐĐG ngày 09/4/2021 của Hội đồng định giá kết luận: 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 - 3876 có trị giá: 2.700.000 đồng và 03 con ngan có trị giá: 770.000 đồng.

Ngày 09-4-2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho bị hại anh Lường Văn Q: 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 - 3876, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu trắng – xanh.

Ngày 07-4-2021 Công an xã Chiềng Ngàm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn D đã nhận được tài sản: 03 con ngan, tổng khối lượng: 11 kg.

*** Về trách nhiệm bồi thường dân sự:**

Bị hại anh Lường Văn Q đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 - 3876, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu trắng – xanh. Không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là 03 con ngan, tổng khối lượng: 11 kg. Không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKS, ngày 16-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn L.

Về vật chứng: Tiêu huỷ 01 BKS: 23H8-9750, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lường Văn Q đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Không yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin

giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn D đã nhận lại được tài sản do bị cáo chiếm đoạt. Không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Bị hại Lường Văn Q được triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 3 Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Ngày 23-3-2021 Nguyễn Văn L đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 - 3876, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu trắng - xanh, đã qua sử dụng có trị giá: 2.700.000 đồng của anh Lò Văn Quý. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ các chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú khai ra hành vi trộm cắp xe máy trước đó của mình. Là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã có 03 tiền án, đã được xoá án tích là nhân thân xấu.

Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật. Cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn L đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đối với hành vi: Ngày 07-4-2021 Nguyễn Văn L đã trộm cắp 03 con ngan, tổng khối lượng: 11 kg, qua định giá có giá trị 770.000đ của anh Cà Văn D. Giá trị bị cáo chiến đoạt dưới 2.000.000đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xem xét xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn L.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại anh Lường Văn Q đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Nay không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Nay không yêu cầu gì thêm.

Đối với một chiếc biển kiểm soát: 23 H8-9750, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định, bị cáo mua của cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Minh H, địa chỉ: Thô x, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để lắp vào chiếc xe máy bị cáo trộm cắp để phục vụ việc đi lại. Quá trình điều tra số Biển kiểm soát trên không có trong cơ sở dữ liệu. Việc bị cáo mua Nguyễn Minh H cũng không nhớ và không rõ mục đích bị cáo mua. Nên không đề cập đến vấn đề xử lý đối với anh Nguyễn Minh H là có căn cứ.

[3]. Về vật chứng: Đối với một chiếc biển kiểm soát: 23 H8-9750, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Xét không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu huỷ. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm r

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Nguyễn Văn L) phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt giam giữ (ngày 07-4-2021).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiêu huỷ 01 BKS: 23H8-9750, đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại anh Lường Văn Q đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Không yêu cầu gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Lường Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn D được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án/.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương